

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Thực hành phân tích định lượng vi sinh thực phẩm (230278) - Nhóm

Môn học: 01

CBGD: Đoàn Thị Thùy Hương (300006)

Số SV có mặt: 18

Số bài thi: 18

Số tờ giấy thi: 18

Cán bộ coi thi 1 Thùy Hương	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1 Thùy Hương	G.Viên chấm thi 2
--------------------------------	------------------	---------------------------------	-------------------

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2120280001	PHẠM THỊ HỒNG ANH	10/06/2002	CCQ2028A			Hồng Anh			88	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	2120280002	PHẠM THỊ DIÊN	23/04/2002	CCQ2028A			Diên			85	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	2120280004	HUỶNH THỊ BÍCH DUNG	19/10/2002	CCQ2028A			Bích Dung			83	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	2120280005	PHAN THỊ THÚY HẰNG	10/04/2002	CCQ2028A			Thùy Hằng			85	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	2120280009	NGUYỄN THANH HOÀI	03/07/2002	CCQ2028A			Thanh Hoài			93	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	2120280011	BÙI NGUYỄN QUỐC KHANH	31/08/2002	CCQ2028A			Quốc Khanh			83	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	2120280013	TRƯƠNG THỊ NGỌC LAN	02/01/2002	CCQ2028A			Ngọc Lan			78	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	2120280029	LÊ THỊ KHÁNH LY	13/01/2002	CCQ2028A			Khánh Ly			88	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	2120280014	NGUYỄN THỊ TRÚC MAI	20/05/2002	CCQ2028A			Trúc Mai			83	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	2120210049	BÙI THỊ MỸ NGÂN	16/06/2002	CCQ2028A			Mỹ Ngân			83	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	2120280015	PHẠM THỊ THANH NGÂN	28/04/2002	CCQ2028A			Thanh Ngân			88	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	2120280016	LÊ THỊ THANH NHÂN	01/10/2002	CCQ2028A			Thanh Nhân			93	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	2120280017	MAI THỊ HUỶNH NHƯ	28/09/2002	CCQ2028A			Huỳnh Như			93	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	2120280018	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	26/09/2002	CCQ2028A			Quỳnh Như			75	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	2120280028	TRẦN THỊ THÙY	18/04/2002	CCQ2028A			Thùy				V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	2120280022	BÙI THỊ CẨM TIÊN	07/09/2002	CCQ2028A			Cẩm Tiên			90	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	2120280023	NGUYỄN THỊ MAI TRINH	26/12/2002	CCQ2028A			Trinh Mai			90	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	2119210064	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	20/01/2001	CCQ1928A			Thanh Uyên			78	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
19	2120280026	PHẠM THỊ MỸ XUYẾN	13/08/2002	CCQ2028A			Mỹ Xuyên			88	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9